

Số: 17/2019/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; Báo cáo thẩm tra số 110/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định;

b) Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a Khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

d) Học sinh, sinh viên;

đ) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao thực hiện chính sách bảo hiểm y tế và các cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện

1. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% kinh phí mua bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

b) Hỗ trợ 100% kinh phí mua bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a Khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Hỗ trợ 60% kinh phí mua bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”.

d) Hỗ trợ 35% kinh phí mua bảo hiểm y tế cho đối tượng là học sinh, sinh viên.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh;

b) 20% số kinh phí quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 35 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014 (nếu có).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020. / *OK*

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, LĐTB&XH, BHXH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh